

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/HSST
Ngày: 20/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI -TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang

Bà Dương Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái S; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 02 năm 1997 tại Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 9, phường Đồng S, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Anh D; con bà: Bùi Thị L; anh chị em ruột có 02 anh em, S là con đầu trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án: 02; ngày 04/4/2016, bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/6/2016, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình tuyên y án hình sự sơ thẩm; ngày 22/9/2016 ra trại. Ngày 05/7/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 10/10/2023 ra trại, sinh sống không nghề nghiệp cho đến ngày phạm tội. Tiền sự: Không. Quá trình bản thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi dưỡng ăn học đến lớp 05/12 thì nghỉ học, sinh sống tại địa phương. Ngày 22/9/2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính

đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi “Nhiều lần trộm cắp tài sản”. Ngày 05/3/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi “Nhiều lần trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Thái S bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2025 tại Phân trại Đ, trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- Bị hại:

1. Chị Vương Thị Ngọc H, sinh năm: 1974; địa chỉ: Tổ dân phố 3 Phường X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Chị Lê Thị H, sinh năm: 1976; địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

3. Chị Bùi Thị Hằng N, sinh năm: 1981; địa chỉ: Thôn G, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

1. Anh H T, sinh năm: 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Anh Võ Thảo N, sinh năm: 1998; địa chỉ: Tổ dân phố 3, Phường X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thái S có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp tài sản” chưa xóa án tích tiếp tục trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15/11/2024, S một mình đi bộ qua khu vực nghĩa trang Đá Bạc, thuộc Tổ dân phố 10, phường Đồng S, mục đích để trộm cắp tài sản. Phát hiện chị Bùi Thị Hằng N trú ở thôn G, xã Đ đang làm vệ sinh trong lăng mộ của gia đình, để 01 túi xách phía trên thành hàng rào bên phải của lăng. Lợi dụng chị H đang làm vệ sinh không để ý, S tiếp cận mở túi xách lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S24 FE, màu đen, bản 256GB mang về nhà, xóa hết dữ liệu trong máy rồi cất giấu. Đến 11 giờ ngày 16/11/2024, S mang điện thoại trên đến bán cho anh H T tại cửa hàng mua bán điện thoại Anh Trâm ở số 118 N, phường Đ, lấy 9.000.000 đồng, S đã tiêu xài cá nhân hết. Tài sản không thu hồi được.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Trị giá tài sản 9.100.000 đồng. Chi Bùi Thị Hằng N yêu cầu S bồi thường trị giá tài sản theo định giá.

Vụ thứ 2: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/11/2024, cũng thủ đoạn như lần trước S phát hiện chị Lê Thị H đang làm vệ sinh trong lãng của gia đình, có để 01 túi xách phía trên thành hàng rào bên phải của lãng. S tiếp cận đi đến chỗ bỏ túi xách, lợi dụng sơ hở mở túi xách lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 14 PROMAX, màu tím và 900.000 đồng rồi tẩu thoát. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01/12/2024, S mang điện thoại trên đến bán cho anh Võ Thảo N tại cửa hàng mua bán điện thoại T, số 232 L, thành phố Đ lấy 4.000.000 đồng. Số tiền trộm được và tiền bán điện thoại S đã tiêu xài cá nhân hết. Tài sản không thu hồi được.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Trị giá tài sản 11.200.000 đồng. Chi Lê Thị H yêu cầu S bồi thường trị giá tài sản theo định giá và số tiền bị mất trộm.

Vụ thứ 3: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 30/12/2024, S tiếp tục đi đến khu vực trên. Khi đến nơi S phát hiện chị Vương Thị Ngọc H đang làm vệ sinh trong khu lãng mộ của gia đình, có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A30s, màu xanh để ở khu đất góc trái mộ rồi úp mũ bảo hiểm lên. Lợi dụng sơ hở chị H làm vệ sinh không để ý, S đi đến lấy trộm máy điện thoại rồi đi về nhà cất giấu giữ lại sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Trị giá tài sản 1.100.000 đồng. Chi Vương Thị Ngọc H đề nghị được nhận lại tài sản.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới thu giữ từ Nguyễn Thái S 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A30s, màu xanh, số IMEI 1: 358544105947050; số IMEI 2: 358545105947057 (vụ 3).

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKSĐH-KT ngày 15 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thái S ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo Nguyễn Thái S theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự khi áp dụng hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Nguyễn Thái S từ 36 -42 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới thu giữ từ Nguyễn Thái S 01 điện thoại di động hiệu, đặc điểm; nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A 30s màu xanh, số IMEI1: 358544105947050 số IMEI2 358545105947057 đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong (Điện thoại của chị Vương Thị Ngọc H). Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A30s màu xanh cho chị Vương Thị Ngọc H.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

- Trách nhiệm Dân sự:

Tài sản mà bị cáo trộm cắp của các bị hại chưa bồi thường nay đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo S phải bồi thường cho các bị hại, bồi thường cho chị Bùi Thị Hằng N số tiền 9.100.000 đồng, bồi thường cho chị Lê Thị H số tiền 12.100.000 đồng

- Án phí Hình sự, dân sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo phải chịu nộp số tiền 200.000 đồng án phí Hình sự và 1.060.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo Nguyễn Thái S khai nhận thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, quá trình diễn biến phạm tội và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Thái S có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích, tiếp tục thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới trị giá tài sản là 22.300.000 đồng, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Nguyễn Thái S phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Xét tính chất mức độ, hành vi của bị cáo thấy rằng

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Đồng Hới, gây một tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, mặc dù bị cáo đều nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả, thực hiện đến cùng hành vi trộm cắp tài sản của người khác để sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu nên đòi hỏi phải có hình phạt nghiêm khắc để xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo S tuổi đời không còn trẻ, có sức khỏe, đáng lẽ ra phải tu chí làm ăn để nuôi sống bản thân, gia đình, nhưng bị cáo không làm việc mà bị cáo thích có tiền một cách nhanh chóng không phải lao động. Bị cáo đã có 02 tiền án chưa xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học, mà tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy cần thiết phải áp dụng một mức án thật nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo thấy được lỗi làm mà tự sửa chữa và khắc phục sớm trở thành người tốt đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án có anh H T và Võ Thảo N là người mua tài sản do Nguyễn Thái S trộm cắp mà có nhưng đều không biết nên không bị xử lý về Hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Nguyễn Thái S có 01 tình tiết tăng nặng là bị cáo thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về trách nhiệm Dân sự:

Tài sản mà bị cáo trộm cắp của các bị hại chưa bồi thường nay các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho các bị hại. Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu của bị hại là hoàn toàn chính đáng HĐXX thấy rằng cần chấp nhận và áp dụng Điều 48 BLHS Điều 584, 585, 589 BLDS năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Thái S bồi thường cụ thể:

Nguyễn Thái S bồi thường cho chị Bùi Thị Hằng N số tiền 9.100.000 đồng, bồi thường cho chị Lê Thị H 12.100.000 đồng. Tổng cộng Nguyễn Thái S phải bồi thường cho các bị hại là 21.200.000 đồng.

[5] Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thái S phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, và 1.060.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái S 36 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 04/01/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thái S 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng:

Trả lại cho chị Vương Thị Ngọc H 01 điện thoại di động hiệu, đặc điểm; nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A30s, màu xanh, số IMEI1: 358544105947050 số IMEI2: 358545105947057 đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Về trách nhiệm Dân sự:

Áp dụng Điều 42 BLHS Điều 584, 585, 589 BLDS năm 2015;

Xử buộc: Bị cáo Nguyễn Thái S bồi thường cho chị Bùi Thị Hằng N số tiền 9.100.000 đồng, bồi thường cho chị Lê Thị H số tiền 12.100.000 đồng, Tổng cộng Nguyễn Thái S phải bồi thường cho các bị hại là 21.200.000 đồng.

[4]. Án phí án phí hình sự, dân sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thái S phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, và 1.060.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015).

Trong trường hợp bản án thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/5/2025). Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ